

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BA BÈ
TỈNH BẮC KẠN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 48/2024/HS-ST
Ngày 10/12/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA BÈ, TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thế Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Xuân Tự

Ông Lý Anh Dũng

- Thư ký phiên tòa: Bà Bào Kim Vân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ba Bè, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Bè, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 12 năm 2024, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Ba Bè, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 47/2024/TLST-HS, ngày 08 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2024/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Phùng Phan D (tên gọi khác không), sinh ngày 05 tháng 7 năm 2003, tại huyện B, tỉnh Bắc Kạn; Nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, huyện B, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phùng Phan Ph và con bà Liêu Thị Đ; Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/8/2024 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

* *Người chứng kiến:* Bà Ma Thị Ng - sinh năm 1961. Trú tại: Thôn N, xã Th, huyện B, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 20 phút ngày 01/8/2024 Phùng Phan D đón xe khách từ thị trấn Ch, huyện B, tỉnh Bắc Kạn đến thành phố Th chơi. Đến khoảng 15 giờ ngày 02/8/2024, Phùng Phan D đi xe ôm đến bến xe khách tỉnh Th với mục đích tìm mua ma túy để mang về Bắc Kạn để sử dụng. Tại bến xe khách Thái Nguyên, Phùng Phan D gặp một người đàn ông không quen biết có biểu hiện giống người nghiện nên hỏi mua ma túy loại heroine thì người đó đồng ý. Phùng Phan D đưa cho người đàn ông đó số tiền 6.000.000đ (Sáu triệu đồng), người đó đi khoảng 05 phút thì quay lại đưa cho Phùng Phan D 01 gói ma túy được đựng trong túi nilon trong suốt có khóa zip màu đỏ. Sau khi mua được ma túy, Phùng Phan D giấu gói ma túy vào trong vỏ bao thuốc lá Vinataba rồi cất vào túi quần dài phía trước bên trái đang mặc rồi đón xe khách về Ba Bể. Khi đến địa phận thuộc thôn N, xã Th, huyện B Phùng Phan D xuống xe tìm nơi để sử dụng ma túy thì bị lực lượng Tổ công tác của Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bắc Kạn phát hiện, bắt quả tang và lập biên bản thu giữ 01 vỏ bao thuốc lá Vinataba đã qua sử dụng, bên trong bao thuốc lá có chứa 01 gói nilon trong suốt có khóa kéo zip màu đỏ, bên trong chứa chất dạng cục màu trắng nghi là chất ma túy Heroine niêm phong vào phong bì ký hiệu D1, ngoài ra còn tạm giữ của Phùng Phan D 02 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Iphone được niêm phong vào hai phong bì ký hiệu D2 và D3

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Kạn đã tiến hành khám xét khẩn cấp đối với chỗ ở và các công trình phụ cận có liên quan của Phùng Phan D tại thôn T, xã Đ, huyện B, tỉnh Bắc Kạn, kết quả khám xét không phát hiện, thu giữ thêm đồ vật, tài liệu gì có liên quan đến hành vi phạm tội.

Tiến hành M NI M PHONG PHONG B X H HI ỒU D1 B cân X, C B NH HH I L-î NG 01 gói chứa chất dạng cục, bột màu trắng THU GI ÷ CñA Phùng Phan Dũng được 10,69g. Niêm phong toàn bộ phong bì, vỏ bao thuốc lá, túi nilon cũ vào phong bì ký hiệu M2 và niêm phong 10,69 gam CHẾT dạng cục M U TR 4NG vào phong bì ký hiệu M1.

Kết luận giám định số 268/KL-KTHS ngày 08/8/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: *Mẫu chất màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine; có khối lượng là 10,69 gam. Sau giám định, mẫu chất trong phong bì ký hiệu M1 còn lại là 10,55 gam. Niêm phong 10,55 gam cùng phong bì, bao gói cũ vào phong bì mới ký hiệu T170 và hoàn trả lại cho Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Ba Bể quản lý theo quy định.*

Xác định vụ việc thuộc thẩm quyền của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ba Bể, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Kạn đã chuyển cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ba Bể giải quyết theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra bị cáo Phùng Phan D đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, do là nghiện ma túy nên đã mua ma túy về để bản thân sử dụng, nhưng chưa kịp sử dụng thì bị công an phát hiện, thu giữ.

Tại bản cáo trạng số: 48/CT-VKSBB ngày 07/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn truy tố bị cáo Phùng Phan D về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều luật có nội dung như sau:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

....

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

....

g) Heroine, ... có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo theo cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Phùng Phan D phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng điểm g khoản 2, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50/BLHS.

+ Xử phạt bị cáo Phùng Phan D từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 02/8/2024.

+ Về hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo từ 5.000.000đ - 6.000.000đ để sung quỹ nhà nước.

- Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong ký hiệu T170 bên trong có chứa: Mẫu vật còn lại sau giám định, giấy gói, phong bì niêm phong cũ. Tình trạng niêm phong nguyên vẹn; 01 phong bì niêm phong ký hiệu M2, bên trong phong bì chứa

phong bì, vỏ bao thuốc lá, túi ni lon. Tình trạng niêm phong nguyên vẹn; 01 quần màu đen, phần cạp quần phía sau có gắn mác kèm dòng chữ FASHION, tình trạng đã qua sử dụng, được niêm phong trong túi niêm phong PS1.

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động iphone màu trắng, kiểu máy iphone 6 Plus (loại điện thoại màn hình cảm ứng) mặt trước điện thoại đã bị nứt vỡ, bên trong có lắp một sim số thuê bao là 0867335218, tình trạng đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động iphone màu đen trắng, kiểu máy iphone 11 (loại điện thoại màn hình cảm ứng) mặt sau điện thoại đã bị vỡ, bên trong có lắp một sim số thuê bao là 0325.952.318, tình trạng đã qua sử dụng, nhưng cần tiếp tục tạm giữ để thi hành án.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ba Bể, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Bể, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa người chứng kiến vắng mặt. Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra họ đã có lời khai đầy đủ về việc họ chứng kiến sự việc. Việc vắng mặt họ không ảnh hưởng đến việc xét xử của Tòa án. Do vậy Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt họ.

[3] Theo các biên bản lời khai của bị cáo, người chứng kiến có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa: Khoảng 10 giờ 20 phút ngày 01/8/2024 Phùng Phan D đón xe khách từ thị trấn Ch, huyện B, tỉnh Bắc Kạn đến thành phố Th chơi. Đến khoảng 15 giờ ngày 02/8/2024, Phùng Phan D đi xe ôm đến bến xe khách tỉnh Thái Nguyên với mục đích tìm mua ma túy để mang về Bắc Kạn để sử dụng. Tại bến xe khách Thái Nguyên, Phùng Phan D gặp một người đàn ông không quen biết có biểu hiện giống người nghiện nên hỏi mua ma túy loại heroine thì người đó đồng ý. Phùng Phan D đưa cho người đàn ông đó số tiền 6.000.000đ (sáu triệu đồng), người đó đi khoảng 05 phút thì quay lại đưa cho Phùng Phan D 01 gói ma túy được đựng trong túi nilon trong suốt có khóa zip màu đỏ. Sau khi mua được ma túy, Phùng

Phan D giấu gói ma túy vào trong vỏ bao thuốc lá Vinataba rồi cất vào túi quần dài phía trước bên trái đang mặc rồi đón xe khách về B. Khi đến địa phận thuộc thôn N, xã Th, huyện B Phùng Phan D xuống xe tìm nơi để sử dụng ma túy thì bị lực lượng Tổ công tác của Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bắc Kạn phát hiện, bắt quả tang và lập biên bản thu giữ 01 vỏ bao thuốc lá Vinataba đã qua sử dụng, bên trong bao thuốc lá có chứa 01 gói nilon trong suốt có khóa kéo zip màu đỏ, bên trong chứa chất dạng cục màu trắng nghi là chất ma túy Heroine có khối lượng 10,69 gam. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo đã cấu thành tình tiết định khung “*Heroine, ... có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam.....*” được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Do đó, bị cáo đã phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[4] Xét tính chất hành vi bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an ở địa phương, cần xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự, nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[5] Xét về nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự; Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, cho nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ đó là “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51/BLHS. Do tính chất hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nên cần phải có thời gian cải tạo đối với bị cáo, mới giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[6] Về xử lý vật chứng của vụ án: Trong quá trình điều tra vụ án, cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Ba Bể có thu giữ 01 phong bì niêm phong ký hiệu T170 bên trong có chứa: Mẫu vật còn lại sau giám định, giấy gói, phong bì niêm phong cũ. Tình trạng niêm phong nguyên vẹn; 01 phong bì niêm phong ký hiệu M2, bên trong phong bì chứa phong bì, vỏ bao thuốc lá, túi nilon. Tình trạng niêm phong nguyên vẹn; 01 quần màu đen, phần cạp quần phía sau có gắn mác kèm dòng chữ FASHION, tình trạng đã qua sử dụng, được niêm phong trong túi niêm phong PS1; 01 điện thoại di động iphone màu trắng, kiểu máy iphone 6 Plus (loại điện thoại màn hình cảm ứng) mặt trước điện thoại đã bị nứt vỡ, bên trong có lắp một sim số thuê bao là 0867335218, tình trạng đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động iphone màu đen trắng, kiểu máy iphone 11 (loại điện thoại màn hình cảm ứng) mặt sau điện thoại đã bị vỡ, bên trong có lắp một sim số thuê bao là 0325.952.318, tình trạng đã qua sử dụng.

Hội đồng xét xử xét thấy, đối với 01 phong bì niêm phong ký hiệu T170 bên trong có chứa: Mẫu vật còn lại sau giám định, giấy gói, phong bì niêm phong cũ. Tình trạng niêm phong nguyên vẹn; 01 phong bì niêm phong ký hiệu M2, bên trong phong bì chứa phong bì, vỏ bao thuốc lá, túi ni lon. Tình trạng niêm phong nguyên vẹn, cần tịch thu để tiêu hủy. Đối với 01 quần màu đen, phần cạp quần phía sau có gắn mác kèm dòng chữ FASHION, tình trạng đã qua sử dụng, được niêm phong trong túi niêm phong PS1 của bị cáo, bị cáo không có nguyện vọng lấy lại cho nên tịch thu tiêu hủy. Đối với 02 điện thoại trong đó có 01 điện thoại di động iphone màu trắng, kiểu máy iphone 6 Plus (loại điện thoại màn hình cảm ứng) mặt trước điện thoại đã bị nứt vỡ, bên trong có lắp một sim số thuê bao là 0867335218, tình trạng đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động iphone màu đen trắng, kiểu máy iphone 11 (loại điện thoại màn hình cảm ứng) mặt sau điện thoại đã bị vỡ, bên trong có lắp một sim số thuê bao là 0325.952.318, tình trạng đã qua sử dụng của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội trả lại cho bị cáo, tuy nhiên cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[7] Về hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 điều 249/BLHS đó là “Phạt tiền”: Phạt tiền bị cáo 6.000.000đ (Sáu triệu đồng) để sung quỹ nhà nước .

[8] Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo tại khu vực Bến xe khách tỉnh Thái Nguyên và người đàn ông lái xe ôm, bị cáo không quen biết hai người này, nên không có căn cứ để điều tra, xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

* Tuyên bố bị cáo Phùng Phan D phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

* Áp dụng điểm g khoản 2, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38/BLHS.

- Xử phạt bị cáo Phùng Phan D: 05 (Năm) 06 (Sáu) tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 02/8/2024.

- Về hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo Phùng Phan D 6.000.000đ (Sáu triệu đồng) để sung quỹ nhà nước.

* Về vật chứng: Áp dụng Điều 47/BLHS; Điều 106/BLTTHS:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong ký hiệu T170 bên trong có chứa: Mẫu vật còn lại sau giám định, giấy gói, phong bì niêm phong cũ. Tình trạng niêm phong nguyên vẹn; 01 phong bì niêm phong ký hiệu M2, bên trong phong bì chứa phong bì, vỏ bao thuốc lá, túi ni lon. Tình trạng niêm phong nguyên vẹn; 01 quần màu đen, phần cạp quần phía sau có gắn móc kèm dòng chữ FASHION, tình trạng đã qua sử dụng, được niêm phong trong túi niêm phong PS1.

+ Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động iphone màu trắng, kiểu máy iphone 6 Plus (loại điện thoại màn hình cảm ứng) mặt trước điện thoại đã bị nứt vỡ, bên trong có lắp một sim số thuê bao là 0867335218, tình trạng đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động iphone màu đen trắng, kiểu máy iphone 11 (loại điện thoại màn hình cảm ứng) mặt sau điện thoại đã bị vỡ, bên trong có lắp một sim số thuê bao là 0325.952.318, tình trạng đã qua sử dụng, tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận giữa Công an huyện Ba Bể với Chi cục thi hành án dân sự huyện Ba Bể ngày 08/11/2024).

- Về án phí: Áp dụng Điều 136/BLTTHS; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 về án phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn;
- Bị cáo; Người chứng kiến.
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Thế Hùng